TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2024/DS-ST
Ngày: 04-7-2024
V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hùng.

2. Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp về hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Nam Á.

Địa chỉ trụ sở: Số 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc Vũ, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Nam Á (Công ty AMC – Nam A Bank). Địa chỉ trụ sở chính: SR18-SR19 Trung tâm Thương mại Quy Nhơn, số 07 Nguyễn Tất Thành, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (Văn bản ủy quyền ngày 09-12-2022).

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Nam Á (Công ty AMC – Nam A Bank): Ông Nguyễn Danh Thiết, chức vụ: Chủ tịch Công ty AMC.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Nam Á (Công ty AMC – Nam A Bank): Ông Hoàng Trọng Trường, chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty AMC kiêm Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 09-12-2022).

Người được ông Hoàng Trọng Trường ủy quyền lại (Văn bản ủy quyền ngày 12-7-2023):

- Ông Nguyễn Minh Dương, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Vắng mặt).

- Ông Phạm Ngọc Trung, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: SR18-SR19 Trung tâm Thương mại Quy Nhơn, số 07 Nguyễn Tất Thành, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Cùng tạm trú: Lầu 6 – 7 Số 11 – 11A – 13 An Dương Vương, Phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Chị Bùi Thị Thu D, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã T, thị xã B, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 20-3-2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Nam Á và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Dương trình bày:

Chị Bùi Thị Thu D có ký kết với Ngân hàng TMCP Nam Á Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số: 0019/2022/923-TD-CV ngày 20-6-2022 và Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0019/2022/923-TD-CV ngày 21-6-2022 để vay tiền số tiền 430.000.000 đồng, mục đích vay: Mua xe ô tô phục vụ đời sống, lãi suất: 12,4%/năm, thời hạn vay: 60 tháng (từ ngày 21-6-2022 đến ngày 21-6-2027). Khi vay chị D có thế chấp tài sản cho Ngân hàng TMCP Nam Á là 01 xe ô tô con, nhãn hiệu: MG, biển kiểm soát số: 70A-380.25, số máy: 15S4C5QTN3010045, số khung: MMLA36U66NG016334, số loại: MG 5 1.5L Lux, màu sơn: đỏ, số chỗ ngồi: 05 chỗ, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 70000119 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08-6-2022 cho chị D đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp tài sản (động sản) số: 0003/2022/923-TD-BĐ ngày 20-6-2022 giữa Ngân hàng TMCP Nam Á với chị Diễm được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Thạnh.

Ngày 21-6-2022 Ngân hàng TMCP Nam Á đã tiến hành giải ngân cho chị Diễm nhận số tiền vay 430.000.000 đồng và chị D đã trả nợ như thỏa thuận cho đến ngày 04-10-2022 với số tiền gốc 21.573.840 đồng và lãi trong hạn 13.877.611 đồng, tổng cộng là 35.451.451 đồng. Kể từ ngày 05-10-2022 cho đến nay chị D ngưng trả nợ gốc và lãi như thỏa thuận mặc dù Ngân hàng TMCP Nam Á đã nhắc nhở nhiều lần.

Tính đến ngày 03-7-2024 chị D còn nợ Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền là 538.675.663 đồng, trong đó: Nợ gốc 408.426.139 đồng, nợ lãi trong hạn 91.394.997 đồng, nợ lãi quá hạn 30.740.394 đồng và phạt chậm trả lãi 8.114.133 đồng.

Căn cứ vào khoản 8 Điều 6 của Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số: 0019/2022/923-TD-CV ngày 20-6-2022 về thu hồi nợ trước hạn, Ngân hàng TMCP Nam Á yêu cầu chị D phải thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 03-7-2024 là 538.675.663 đồng, trong đó: Nợ gốc 408.426.139 đồng, nợ lãi trong hạn 91.394.997 đồng, nợ lãi quá hạn 30.740.394 đồng và phạt chậm trả lãi 8.114.133 đồng. Trong thời gian chưa thanh toán nợ, chị D vẫn phải chịu lãi suất quá hạn và lãi phạt theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

Ngân hàng TMCP Nam Á không yêu cầu giải quyết đối với tài sản thế chấp của chị D là 01 xe ô tô con có biển kiểm soát số: 70A-380.25 do không truy tìm được tung tích. Ngoài ra, Ngân hàng TMCP Nam Á không yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Bùi Thị Thu D: Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị D để thu thập chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị D không đến nên không có ý kiến bằng văn bản để gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là bà Lê Thị Hồng Đào phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa và người tham gia tố tụng dân sự (trừ bị đơn), kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Nam Á tranh chấp về hợp đồng tín dụng với chị D.

Buộc chị D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền nợ gốc là 408.426.139 đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký đúng theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Chị Diễm phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt. Vì vậy, vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Theo đơn khởi kiện Ngân hàng TMCP Nam Á yêu cầu chị D phải trả số tiền vay gốc và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết nên quan hệ pháp luật được Tòa án xác định "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ngày 20-6-2022 giữa Ngân hàng TMCP Nam Á và chị D có ký kết Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số: 0019/2022/923-TD-CV ngày 20-6-2022 và Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0019/2022/923-TD-CV ngày 21-6-2022 với số tiền vay: 430.000.000 đồng, thời hạn vay: 60 tháng (từ ngày 21-6-2022 đến ngày 21-6-2027), lãi suất trong hạn: 12,4% tháng, mục đích vay vốn: Mua xe ô tô phục vụ đời sống và biện pháp bảo đảm tiền vay: Chị Diễm có thế chấp tài sản cho Ngân hàng TMCP Nam Á là 01 xe ô tô con, nhãn hiệu: MG, biển kiểm soát số: 70A-380.25, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 70000119 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08-6-2022 cho chị D đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp tài sản (động sản) số: 0003/2022/923-TD-BĐ ngày 20-6-2022 giữa Ngân hàng TMCP Nam Á với chị Diễm được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Thạnh. Ngày 21-6-2022 Ngân hàng TMCP Nam Á đã giải ngân cho chị D nhận số tiền vay như trên và kể từ ngày vay chị Diễm đã thanh toán tiền vay gốc, lãi theo như Hợp đồng tín dụng quy định nhưng đến ngày 05-10-2022 chị D vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng TMCP Nam Á đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 03-7-2024 chị Diễm còn nợ Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền là 538.675.663 đồng, trong đó: Nợ gốc 408.426.139 đồng, nợ lãi trong hạn 91.394.997 đồng, nợ lãi quá hạn 30.740.394 đồng và phạt chậm trả lãi 8.114.133 đồng.

[2.2] Qua nội dung vụ án thấy rằng, chị D đã vi phạm hợp đồng tín dụng mà không thực hiện nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 05-10-2022 cho Ngân hàng TMCP Nam Á. Từ đó đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng TMCP Nam Á nên Hội đồng xét xử cần buộc chị D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền nợ tính đến ngày 03-7-2024 là 538.675.663 đồng, trong đó: Nợ gốc 408.426.139 đồng, nợ lãi trong hạn 91.394.997 đồng, nợ lãi quá hạn 30.740.394 đồng và phạt chậm trả lãi 8.114.133 đồng. Phần tiền lãi phát sinh kể từ ngày 04-7-2024 cho đến ngày chị D trả hết nợ được tính theo lãi suất được thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số: 0019/2022/923-TD-CV ngày 20-6-2022 và Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0019/2022/923-TD-CV ngày 21-6-2022 giữa Ngân hàng TMCP Nam Á với chị Diễm là phù hợp với khoản 2 Điều 91, Điều 95, Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 100, Điều 103, Điều 107 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024.

[2.3] Ngân hàng TMCP Nam Á không yêu cầu giải quyết đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con, nhãn hiệu: MG, biển kiểm soát số: 70A-380.25, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 70000119 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08-6-2022 cho chị D đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp tài sản (động sản) số: 0003/2022/923-TD-BĐ ngày 20-6-2022 được công chứng tại Văn phòng Công

chứng Bình Thạnh giữa Ngân hàng TMCP Nam Á với chị D nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[3] Từ những nhận định trên xét thấy toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Do toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Nam Á được chấp nhận nên chị D phải chịu án phí với số tiền là 25.547.000 đồng.

Ngân hàng TMCP Nam Á không phải chịu tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 91, 95, 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điều 100, 103, 107 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Nam Á đối với chị Bùi Thị Thu D về việc "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng".

Buộc chị Bùi Thị Thu D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền tính đến ngày 03-7-2024 là 538.675.663 *(Năm trăm ba mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm sáu mươi ba)* đồng, trong đó: Nợ gốc 408.426.139 đồng, nợ lãi trong hạn 91.394.997 đồng, nợ lãi quá hạn 30.740.394 đồng và phạt chậm trả lãi 8.114.133 đồng.

Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 04-7-2024 cho đến ngày trả hết nợ được tính theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số: 0019/2022/923-TD-CV ngày 20-6-2022 và Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0019/2022/923-TD-CV ngày 21-6-2022 giữa Ngân hàng TMCP Nam Á với chị D.

2. Ghi nhận Ngân hàng TMCP Nam Á không yêu cầu giải quyết đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con, nhãn hiệu: MG, biển kiểm soát số: 70A-380.25, số máy: 15S4C5QTN3010045, số khung: MMLA36U66NG016334, số loại: MG 5 1.5L Lux, màu sơn: đỏ, số chỗ ngồi: 05 chỗ, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 70000119 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08-6-2022 cho chị Diễm đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp tài sản (động sản) số: 0003/2022/923-TD-BĐ ngày 20-6-2022 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Thạnh giữa Ngân hàng TMCP Nam Á với chị D.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị D phải chịu 25.547.000 *(Hai mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn)* đồng tiền án phí.

Ngân hàng TMCP Nam Á không phải chịu tiền án phí nên hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.674.500 *(Mười triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm)* đồng theo biên lai thu số: 0015069 ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- CC.THADS thị xã Trảng Bàng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Tuấn Anh